

Bản án số: 52/2021/DS-ST  
Ngày: 08-6-2021  
“V/v tranh chấp hợp đồng góp hụi”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÐ, TỈNH BẾN TRE**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đăng Phi.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Bùi Tuấn Khanh.

2. Ông Võ Minh Quang.

**- *Thư ký phiên tòa:*** Bà Đinh Quốc Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BÐ tham gia phiên tòa:*** Bà ***Nguyễn Thị Thảo Loan*** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BÐ, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 449/2020/TLST-DS ngày 20 tháng 11 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng góp hụi” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2021/QĐXX-ST ngày 13 tháng 4 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 27/2021/QĐST-DS ngày 12/5/2021, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Huỳnh Thị Ngọc G, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Ấp 2 Cầu S, xã Bình T, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

Bà G ủy quyền cho bà Võ Thanh H, sinh năm 1994, Địa chỉ: Ấp 2, xã Bình T1, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre (Theo văn bản ủy quyền ngày 07/12/2020) (Bà H có mặt).

**Bị đơn:** Nguyễn Đức D, sinh năm 1981 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 2 Cầu S, xã Bình T, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 23 tháng 10 năm 2020, những lời khai tiếp theo cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người được nguyên đơn Huỳnh Thị Ngọc G ủy quyền, bà Võ Thanh H trình bày:

Bà Huỳnh Thị Ngọc G có làm chủ dây hụi 1.000.000 đồng, khai ngày 25/4/2019 (Âm lịch), dây hụi có 26 phần; 20 hụi viên. Ông Nguyễn Đức D tham gia 01 phần. Sau khi khai hụi xong, ông Nguyễn Đức D đóng hụi sống đầy đủ. Đến kỳ khai hụi ngày 25/10/2019 (Âm lịch), bên ông D bỏ hụi và hốt hụi với số tiền là 18.800.000 đồng (Mười tám triệu tám trăm nghìn đồng), bà G giao tiền hụi cho ông D đủ số tiền 18.800.000 đồng. Sau khi hốt hụi và nhận tiền xong, ông D đóng được 03 phần hụi chết. Đến kỳ khai hụi ngày 25/02/2020 (Âm lịch), ông D không đóng hụi chết nữa.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bà Võ Thanh H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện tại đơn khởi kiện ngày 23 tháng 10 năm 2020. Bà H yêu cầu Tòa án xét xử buộc ông Nguyễn Đức D phải hoàn trả cho bà Huỳnh Thị Ngọc G số tiền hụi 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng), không yêu cầu tính lãi. Riêng số tiền hụi chưa đóng còn lại cho đến khi mãn hụi bên bà Huỳnh Thị Ngọc G sẽ khởi kiện thành vụ án khác.

Trong suốt quá trình tố tụng, Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác hợp lệ nhưng ông Nguyễn Đức D không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, từ chối tham gia tố tụng, đồng thời cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ và ý kiến gì thể hiện ý kiến, quan điểm trong vụ án “Tranh chấp hợp đồng góp hụi” về việc bà Huỳnh Thị Ngọc G yêu cầu ông Nguyễn Đức D hoàn trả 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

\* Ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật tố tụng và quan điểm giải quyết vụ án:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự:

Thẩm phán thực hiện đúng theo quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, Tòa án gửi thông báo thụ lý vụ án cho đương sự và Viện kiểm sát trễ hạn là vi phạm Điều 196 Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự trong quá trình xét xử sơ thẩm vụ án. Người được nguyên đơn Huỳnh Thị Ngọc G ủy quyền, bà Võ Thanh H thực hiện quyền và nghĩa vụ theo Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn Nguyễn Đức D không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án, vắng mặt tại phiên tòa là vi phạm khoản 16 Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 24 Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính Phủ về họ, hụi, biểu phượng. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Huỳnh Thị Ngọc G. Buộc ông Nguyễn Đức D phải có nghĩa vụ hoàn trả

cho bà Huỳnh Thị Ngọc G số tiền hui còn thiếu là 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

Ghi nhận việc bà Huỳnh Thị Ngọc G tự nguyện không yêu cầu tính tiền lãi của số tiền trên.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Đức D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng ông D vắng mặt không có lý do cho nên xét xử vắng mặt anh Trần là phù hợp với Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xét yêu cầu của nguyên đơn và đề nghị của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về nội dung vụ án: Bà Huỳnh Thị Ngọc G có làm chủ dây hui 1.000.000 đồng, khai ngày 25/4/2019, dây hui này có 26 phần, 20 hui viên. Ông Nguyễn Đức D là hui viên và tham gia 01 phần. Sau khi khai hui, ông D đóng hui sống đầy đủ. Đến kỳ khai hui ngày 25/10/2019 (Âm lịch), ông D bỏ hui và hốt hui. Bên bà Huỳnh Thị Ngọc G giao cho ông D số tiền hui là 18.800.000 đồng (Mười tám triệu tám trăm nghìn đồng). Sau khi hốt hui xong, ông Nguyễn Đức D đóng được 04 phần hui chết (Đến kỳ khai hui ngày 25/02/2020 âm lịch), với số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng). Sau đó, ông D không đóng hui chết nữa. Số tiền hui chết bên bị đơn Nguyễn Đức D còn thiếu bà Huỳnh Thị Ngọc G từ kỳ khai hui ngày 25/03/2020 âm lịch đến kỳ khai hui ngày 25/8/2020 âm lịch là 08 phần hui chết (Do có nhuận hai tháng tư), tương đương với số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Hội đồng xét xử xét thấy: Ông Nguyễn Đức D có tham gia chơi hui do bà Huỳnh Thị Ngọc G làm chủ. Sau khi bà Lan hốt hui, bà G đã giao tiền hui đầy đủ. Tuy nhiên, ông D không hoàn thành nghĩa vụ đóng hui chết cho đến khi hui mãn là vi phạm quy định tại Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 16, 24 Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính Phủ về họ, hui, biểu phường. Trong quá trình tố tụng, bên bị đơn Nguyễn Đức D đã được Tòa án nhân dân huyện BD tổng đạt thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng khác hợp lệ. Tuy nhiên, bị đơn Nguyễn Đức D không có mặt theo giấy triệu tập, từ chối tham gia tố tụng, đồng thời cũng không cung cấp văn bản, tài liệu, chứng cứ, không cung cấp lời khai, ý kiến thể hiện sự quán đối đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Huỳnh Thị Ngọc G. Mặt khác tại công văn số 646/CNVTQĐ-TTKT ngày 10/3/2021 của Viettel Bến Tre – Chi nhánh Tập Đoàn Viễn Thông quân đối xác nhận “Số điện thoại 0968711757 là thuê bao trả sau, đăng ký tên: Nguyễn Đức D...”, phù hợp với các chứng cứ tin nhắn điện thoại mà bên nguyên đơn Huỳnh Thị Ngọc G cung cấp cũng như nội dung các biên bản lấy lời khai của người làm chứng ngày 02/4/2021; ngày 06/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện BD đối với các hui viên trong dây hui. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Huỳnh Thị Ngọc G về việc yêu cầu ông

Nguyễn Đức D hoàn trả số tiền hui 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Bên nguyên đơn Huỳnh Thị Ngọc G không yêu cầu tính tiền lãi của số tiền trên nên Hội đồng xét xử không xem xét. Riêng đối với số tiền hui mà bị đơn Nguyễn Đức D còn thiếu trong dây hui này, bà Huỳnh Thị Ngọc G được quyền khởi kiện vụ án khác khi có yêu cầu.

[3] Đối với quan điểm phát biểu ý kiến của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật cũng như nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Huỳnh Thị Ngọc G được chấp nhận nên bị đơn Nguyễn Đức D phải chịu toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng các điều 357, 468, 471 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 16, 24 Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính Phủ về họ, hui, biểu phượng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

**Xử:**

**1.** Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Ngọc G đối với ông Nguyễn Đức D về việc “Tranh chấp hợp đồng góp hui”.

Buộc ông Nguyễn Đức D phải có nghĩa vụ hoàn trả cho bà Huỳnh Thị Ngọc G số tiền hui 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

Ghi nhận việc bà Huỳnh Thị Ngọc G tự nguyện không yêu cầu tính tiền lãi của số tiền trên.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

**2.** Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Ông Nguyễn Đức D phải chịu số tiền án phí là 350.000 đồng (Ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Hoàn trả lại cho bà Huỳnh Thị Ngọc G số tiền tạm ứng án phí mà bà G đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số

0002194 ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BĐ, tỉnh Bến Tre.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, điều 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn Huỳnh Thị Ngọc G có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng bị đơn Nguyễn Đức D vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
Đã ký

**Nguyễn Đăng Phi**



